TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/DSST
Ngày: 31 – 5 – 2021
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Thanh Dũng**

Ông **Lý Hồng Hạnh**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Địa chỉ: Số 266 - 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hồ Thanh L,** Chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ – Phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Chi nhánh Cần Thơ. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 95 – 97 - 99, đường Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Trương Thanh L,** sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp ĐT (nay là ấp ĐH), xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Ngày 14/7/2017, ông Trương Thanh L có ký Hợp đồng tín dụng số LD1719500570 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín với nội dung sau:

- Số tiền vay: 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng);

- Lãi suất: 7,92%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn;

- Mục đích vay: Cho vay tiêu dùng cán bộ CNV;

- Thời hạn vay: 60 tháng (kể từ ngày 14/7/2017 đến ngày 14/7/2022).

Trong quá trình vay vốn, ông Trương Thanh L đã thanh toán được 34 kỳ vốn và lãi với tổng số tiền 158.202.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu hai trăm lẻ hai nghìn đồng), trong đó: vốn là 113.322.000 đồng (một trăm mười ba triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng), lãi là 44.880.000 đồng (bốn mươi bốn triệu tám trăm tám mươi nhìn đồng). Ngày 20/6/2020 đến hạn góp vốn và lãi nhưng ông L không khả năng trả nợ cho Sacombank. Mặc dù Sacombank đã nhiều lần đến làm việc, nhắc nở nhưng ông L vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Sacombank khởi kiện yêu cầu ông L có nghĩa vụ trả số tiền tạm tính đến ngày 31/5/2021 là 106.624.745 đồng bao gồm:

- Vốn gốc: 86.678.000 đồng;

- Lãi trong hạn: 16.657.315 đồng; Lãi quá hạn: 3.289.430 đồng;

Ngoài ra ông Trương Thanh L còn phải trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: LD1719500570 ngày 14/7/2017 cho Sacombank kể từ ngày 01/6/2021 cho đến khi trả dứt nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trương Thanh L thanh toán số tiền vốn còn nợ và tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1719500570 nên quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Trương Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 14/7/2017, ông Trương Thanh L có ký Hợp đồng tín dụng số: LD1719500570 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cần Thơ – Phòng giao dịch Thới Lai với nội dung thỏa thuận như sau:

+ Số tiền vay: 200.000.000 đồng;

+ Mục đích vay: Cho vay tiêu dùng CNV;

+ Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày 14/7/2017 đến ngày 14/7/2022;

+ Lãi suất 7,92%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn;

+ Phương thức trả nợ: Kỳ hạn trả nợ vào ngày 20 hàng tháng; Kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 20/8/2017; Kỳ trả nợ cuối cùng vào ngày 14/7/2022; Số tiền trả nợ mỗi kỳ: 4.653.000 đồng; Số tiền trả nợ cuối kỳ: 4.673.000 đồng.

Ông Trương Thanh L đã ký Giấy nhận nợ số LD 1719500570 ngày 14/7/2017 xác nhận đã nhận số tiền vay 200.000.000 đồng bằng hình thức nhận tiền mặt. Vì vậy có căn cứ xác định ông Trương Thanh L và Sacombank xác lập quan hệ vay tài sản trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 463 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, ông Trương Thanh L đã thanh toán được 34 kỳ vốn và lãi với tổng số tiền là 111.672.000 đồng, trong đó vốn gốc là 79.992.000 đồng, lãi là 31.680.000 đồng. Ngày 20/6/2020 đến hạn thanh toán nhưng ông Trương Thanh L không thực hiện nên theo quy định tại Điều 280, Điều 282 và Điều 466 Bộ luật dân sự thì ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: LD1719500570 ngày 14/7/2017.

Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Sacombank là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, 35, 39, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với ông Trương Thanh L.

2. Buộc bị đơn ông Trương Thanh L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tính đến ngày 31/5/2021 theo Hợp đồng tín dụng số LD1719500570 ngày 14/7/2017 là: 106.624.745 đồng (một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó vốn là 86.678.000 đồng (tám mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng), lãi trong hạn là 16.657.315 đồng (mười sáu triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn là 3.289.430 đồng (ba triệu hai trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi đồng).

Ngoài ra ông Trương Thanh L còn phải trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: LD1719500570 ngày 14/7/2017 kể từ ngày 01/6/2021 cho đến khi trả dứt nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Thanh L phải chịu 5.331.000 đồng (năm triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Sacombank được nhận lại 2.792.000 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 015912 ngày 19/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS.ND. H. Thới Lai.
- THA.H. Thới Lai;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí